

Số: /QĐ-ĐS

Hà Nội, ngày tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành “Quy định về kiểm đếm, xử lý trách nhiệm người đứng đầu đơn vị để xảy ra sự cố chạy tàu và quá trình giải quyết sự cố, tai nạn gây chậm tàu kéo dài”

TỔNG GIÁM ĐỐC TỔNG CÔNG TY ĐƯỜNG SẮT VIỆT NAM

Căn cứ Nghị định 11/2018/NĐ-CP ngày 16/01/2018 của Chính phủ về Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 33/2025/TT-BXD ngày 14/11/2025 của Bộ Xây dựng ban hành Quy định về quản lý, khai thác vận tải đường sắt;

Căn cứ Quyết định số 35/QĐ-ĐS ngày 18/01/2024 của Tổng công ty ĐSVN ban hành “Quy định xử lý trách nhiệm Người quản lý Tổng công ty, Người đứng đầu đơn vị trực thuộc và Người đại diện phần vốn góp của Tổng công ty trong công tác bảo đảm an toàn chạy tàu”;

Căn cứ Quyết định số 459/QĐ-ĐS ngày 20 tháng 4 năm 2026 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Đường sắt Việt Nam ban hành Quy chế về công tác đảm bảo an toàn giao thông đường sắt của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam;

Căn cứ Giấy ủy quyền số 1355/UQ-ĐS ngày 19/4/2026 của Tổng Giám đốc Tổng công ty Đường sắt Việt Nam;

Xét đề nghị của Trưởng Ban An ninh – An toàn giao thông đường sắt.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định về kiểm đếm, xử lý trách nhiệm người đứng đầu đơn vị để xảy ra sự cố chạy tàu và quá trình giải quyết sự cố, tai nạn gây chậm tàu kéo dài”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng các Ban Tổng công ty Đường sắt Việt Nam; Thủ trưởng các đơn vị thuộc Tổng công ty và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Đảng ủy, HĐTV, KSV TCT (b/c);
- Ban điều hành TCT;
- Công đoàn ĐSVN, Đoàn TN TCT;
- Lưu: VT, ANAT (5).

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**

Trần Anh Tuấn

QUY ĐỊNH

Về kiểm đếm, xử lý trách nhiệm người đứng đầu đơn vị để xảy ra sự cố chạy tàu và quá trình giải quyết sự cố, tai nạn gây chậm tàu kéo dài

(Ban hành kèm Quyết định số /QĐ-ĐS ngày tháng 4 năm 2026 của Tổng giám đốc Tổng công ty ĐSVN)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích

Nhằm nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các đơn vị trong công tác đảm bảo an toàn chạy tàu, giảm thiểu các sự cố, rút ngắn thời gian giải quyết sự cố, tai nạn gây bế tắc chính tuyến, rối loạn biểu đồ chạy tàu, ảnh hưởng đến vận tải đường sắt.

Điều 2. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định về kiểm đếm, xử lý trách nhiệm người đứng đầu đơn vị để xảy ra sự cố chạy tàu và quá trình giải quyết sự cố, tai nạn có thời gian bế tắc chính tuyến, chậm tàu kéo dài gây rối loạn biểu đồ chạy tàu trên hệ thống đường sắt quốc gia thuộc phạm vi quản lý của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam (Tổng công ty ĐSVN).

2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng với các tổ chức, cá nhân thuộc phạm vi quản lý của Tổng công ty ĐSVN khi tham gia hoạt động giao thông vận tải đường sắt trên hệ thống đường sắt quốc gia.

Điều 3. Nguyên tắc kiểm đếm, xử lý trách nhiệm

1. Kiểm đếm, xử lý trách nhiệm người đứng đầu các đơn vị khi để xảy ra sự cố chạy tàu thông thường có thời gian bế tắc chính tuyến và thời gian chậm tàu kéo dài.

2. Kiểm đếm, xử lý trách nhiệm người đứng đầu các đơn vị Chi nhánh Xí nghiệp đầu máy, Công ty cổ phần VTĐS, Công ty cổ phần vận tải và thương mại đường sắt (Ratracos) khi vi phạm các chỉ tiêu sự cố đầu máy, toa xe.

3. Kiểm đếm, xử lý trách nhiệm người đứng đầu các đơn vị tham gia Hội đồng giải quyết sự cố, tai nạn gây chậm tàu kéo dài do lỗi chủ quan.

4. Thời gian kiểm đếm tính từ ngày 25 tháng trước đến ngày 24 tháng sau.

Điều 4. Khái niệm sự cố chậm tàu kéo dài và công thức tính

1. Khái niệm

Sự cố chậm tàu kéo dài là sự cố chạy tàu thông thường do nguyên nhân chủ quan, gây bế tắc chính tuyến, chậm tàu kéo dài làm rối loạn biểu đồ chạy tàu.

2. Công thức tính thời gian chậm tàu kéo dài

$$T_{kd} = T_{tct} + T_{lk}$$

Trong đó:

- T_{kd} là tổng thời gian chậm tàu để tính kiểm đếm;
- T_{tct} là thời gian do sự cố gây bế tắc chính tuyến tại ga hoặc khu gian (nơi xảy ra sự cố);
- T_{lk} là tổng thời gian chậm tàu của các đoàn tàu khác (bị ảnh hưởng trực tiếp) tại hai ga liền kề nơi xảy ra sự cố, cụ thể:
 - + Sự cố xảy ra ở khu gian: T_{lk} là tổng thời gian chậm tàu của các đoàn tàu khác nằm chờ đường do sự cố tại hai ga đầu khu gian (không tính thời gian kỹ thuật tránh vượt);
 - + Sự cố xảy ra ở ga gây bế tắc chính tuyến: T_{lk} là tổng thời gian của các đoàn tàu nằm chờ đường (do sự cố) tại ga có sự cố và hai ga liền kề (không tính thời gian kỹ thuật tránh vượt).

Chương II

QUY ĐỊNH KIỂM ĐẾM VÀ XỬ LÝ TRÁCH NHIỆM

Điều 5. Tiêu chí thời gian chậm tàu để kiểm đếm

1. Kiểm đếm đối với các đơn vị để xảy ra sự cố có thời gian T_{kd} vi phạm:
 - a) Đối với hệ đầu máy: $T_{kd} > 150$ phút;
 - b) Các hệ khác: $T_{kd} > 60$ phút.
2. Các đơn vị tham gia Hội đồng giải quyết sự cố, tai nạn thiếu trách nhiệm, phối hợp không hiệu quả gây chậm tàu kéo dài thêm > 60 phút.

Điều 6. Hình thức xử lý trách nhiệm người đứng đầu

1. Đơn vị để xảy ra sự cố chậm tàu kéo dài (quy định tại khoản 1 Điều 5): Phê bình tại Hội nghị giao ban sản xuất kinh doanh hằng tháng nếu để xảy ra từ 02 vụ sự cố chậm tàu kéo dài trở lên.
2. Công tác giải quyết sự cố, tai nạn gây kéo dài: Phê bình tại Hội nghị giao ban sản xuất tháng đối với các đơn vị vi phạm khoản 2 Điều 5.
3. Đối với vi phạm chỉ tiêu sự cố ĐMTX: Phê bình tại Hội nghị giao ban chuyên đề đối với các Chi nhánh Xí nghiệp đầu máy, Công ty cổ phần VTĐS và Ratraco nếu 02 tháng liên tiếp không đạt chỉ tiêu sự cố ĐMTX theo quy định hiện hành của Tổng công ty ĐSVN.

Điều 7. Trách nhiệm các Ban chuyên môn của Tổng công ty

1. Ban Vận tải căn cứ thực tế việc thực hiện biểu đồ chạy tàu, chủ trì phối hợp với các Ban liên quan phân tích các sự cố chậm tàu kéo dài của các đơn vị; gửi kết quả bằng văn bản về Ban AN-ATGTĐS (trước ngày 28 hàng tháng) để tổng hợp, tham mưu Lãnh đạo Tổng công ty phê bình các đơn vị vi phạm.

2. Ban Kế hoạch kinh doanh chủ trì, phối hợp với các Ban chuyên môn cung cấp số liệu, chỉ tiêu trên các phần mềm “Quản trị vận tải hàng hóa” và “Cơ báo điện tử” làm cơ sở xác định chỉ tiêu sự cố đầu máy, toa xe theo quy định.

3. Ban AN-ATGTĐS chủ trì, phối hợp với các Ban chuyên môn:

- a) Phân tích, xác định trách nhiệm các vụ sự cố của các đơn vị;
- b) Phân tích việc thực hiện chỉ tiêu sự cố ĐMTX theo quy định;
- c) Phân tích quá trình giải quyết sự cố, tai nạn làm kéo dài thời gian bế tắc chính tuyến do nguyên nhân chủ quan.

Căn cứ kết quả phân tích, tổng hợp, tham mưu Lãnh đạo Tổng công ty xem xét, phê bình các đơn vị tại Hội nghị giao ban sản xuất kinh doanh hoặc Hội nghị giao ban chuyên đề.

4. Ban Tổ chức cán bộ chủ trì, phối hợp với Ban AN-ATGTĐS và Văn phòng Tổng công ty thực hiện thống kê, tập hợp các đơn vị bị phê bình để tham mưu hình thức xử lý trách nhiệm người đứng đầu các đơn vị vi phạm theo quy định tại khoản 7 Điều 5 Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 35/QĐ-ĐS ngày 18/01/2024 và các văn bản sửa đổi, bổ sung liên quan.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Tổ chức thực hiện

1. Thủ trưởng các đơn vị liên quan, Người đại diện phần vốn góp của Tổng công ty ĐSVN tại các Công ty cổ phần có trách nhiệm triển khai thực hiện nghiêm túc quy định này.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có những vướng mắc phát sinh, các đơn vị báo cáo bằng văn bản về Tổng công ty ĐSVN (qua Ban AN-ATGTĐS) để xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.